

Số: /BC-VP

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Sở, ban, ngành và Bộ phận một cửa UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh tháng 02/2023 (Từ ngày 21/01/2023 đến ngày 20/02/2023)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Tại các Sở, ban, ngành và Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh:

- Các Sở, ban, ngành tiếp nhận mới 10.161 hồ sơ, tồn kỳ trước chuyển sang 2.000 hồ sơ, lũy kế đã và đang giải quyết trong kỳ là 12.161 hồ sơ. Đến hạn giải quyết là 9.373 hồ sơ. Đã có kết quả trả trước và đúng hạn là 9.340 hồ sơ (đạt 99,64%), tăng so với tháng 01 là 0,06%. Hồ sơ chậm hạn và hồ sơ quá hạn giải quyết 05 hồ sơ (chiếm 0,05%), giảm so với tháng 01 là 1,08%, có 16 hồ sơ các cơ quan thụ lý trả lại hồ sơ (chiếm 0,17%) và 12 hồ sơ người nộp hồ sơ đề nghị rút hồ sơ về chỉnh sửa hoặc không tiếp tục thực hiện TTHC (chiếm 0,12%).

Có 17 cơ quan, đơn vị là các Sở, ban, ngành của tỉnh phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến với tổng số 3.792 hồ sơ, trong đó có 196 hồ sơ nộp trực tuyến một phần và 3.596 hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình; Có 2.531 hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công của tỉnh, 1.261 hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công Quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình và một phần trung bình đạt 26,18% trên tổng số hồ sơ giải quyết của các Sở, ban, ngành tiếp nhận, giải quyết (tăng so với tháng 01 là 0,34%). Một số cơ quan như: Công ty Điện lực Vĩnh Phúc, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh không phát sinh hồ sơ trực tuyến toàn trình và một phần tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh là do các cơ quan, đơn vị này thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên phần mềm chuyên ngành riêng, nên không thống kê ở đây.

(Kết quả chi tiết về tiếp nhận, giải quyết TTHC của các Sở, ban, ngành tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và tại cơ quan, đơn vị tháng 02/2023 Phụ lục 1a và 1b; Kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của các Sở, ban, ngành tháng 02/2023 tại Phụ lục 2 kèm theo)

2. Tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh cấp huyện:

2.1. Tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện, UBND cấp xã:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận mới 20.983 hồ sơ, tồn kỳ trước chuyển sang 996 hồ sơ, lũy kế đã và đang giải quyết trong kỳ là 21.979 hồ sơ (tăng so với tháng 01 là 274 hồ

sơ). Đến hạn giải quyết là 20.717 hồ sơ. Đã có kết quả trả trước và đúng hạn là 20.254 hồ sơ (đạt 97,76%), tăng so với tháng 01 là 1,7%. Hồ sơ đã trả kết quả nhưng chậm hạn và hồ sơ quá hạn giải quyết nhưng chưa có kết quả là 208 hồ sơ (chiếm 1%) giảm so với tháng 01 là 0,38%. Có 123 hồ sơ bị trả lại, trong đó có 31 hồ sơ chậm hạn; Có 132 hồ sơ trong quá trình giải quyết người nộp hồ sơ đề nghị rút hồ sơ về chỉnh sửa hoặc không tiếp tục thực hiện TTHC, trong đó có 30 hồ sơ đã quá hạn giải quyết theo quy định. Tổng số hồ sơ chậm và quá hạn tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện 269 hồ sơ (chiếm 1,3%), giảm so với tháng 01 là 0,65%

Về Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần: Có 9/9 huyện, thành phố phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến với tổng số 16.870 hồ sơ, trong đó có 5.998 hồ sơ nộp một phần và 10.872 hồ sơ nộp toàn trình; 16.547 hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công của tỉnh, 323 hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công Quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến trung bình đạt 91,17% trên tổng số hồ sơ giải quyết của các huyện, thành phố tiếp nhận, giải quyết (tăng so với tháng 01 là 1,07%)

(Kết quả chi tiết về tiếp nhận, giải quyết TTHC của 9 huyện, thành phố tháng 02/2023 tại Phụ lục 1a và 1b; Kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của UBND cấp huyện tháng 02/2023 tại Phụ lục 2 kèm theo)

2.2. Tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và Chi nhánh cấp huyện:

- Từ ngày 21/01/2023 đến ngày 20/02/2023 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh cấp huyện tiếp nhận 7.737 hồ sơ, trong đó nhận trong kỳ là 5.087 hồ sơ, 2.650 hồ sơ chuyển tiếp. Số hồ sơ đã giải quyết là 5.155 hồ sơ, trong đó có 4.642 hồ sơ đúng và trước hạn (chiếm 90,05%), tăng so với tháng 01 là 2,5%. Hồ sơ tạm dừng giải quyết là 891 hồ sơ, hồ sơ trả lại là 262 hồ sơ. Hồ sơ đang giải quyết là 1.497 hồ sơ. Tổng số hồ sơ quá hạn (*gồm hồ sơ đã giải quyết và đang giải quyết*) của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và 9 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện, cơ quan thuế và đơn vị khác là 565 hồ sơ (chiếm 8,49%) tổng số hồ sơ, giảm so với tháng 01 là 3,6%.

(Kết quả chi tiết về tiếp nhận, giải quyết TTHC của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và 9 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố tại Phụ lục 3 kèm theo)

3. Về dịch vụ thanh toán phí, lệ phí và thanh toán trực tuyến

- **Về thu phí, lệ phí:** Ngân hàng Vietinbank đã thu hộ phí, lệ phí với tổng số tiền là 492.869.547 đồng;

- **Nộp nghĩa vụ tài chính về đất đai toàn tỉnh:** Phát sinh 350 khoản thu với tổng số tiền là 2.083.125.856 đồng;

- **Về dịch vụ thanh toán trực tuyến:** Phát sinh 2.353 giao dịch thành công thu phí, lệ phí với tổng số tiền là 282.531.613 đồng.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong tháng 02 năm 2023 việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và địa phương được duy trì thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Số lượng hồ sơ tiếp nhận nhìn chung giảm hơn tháng 01, hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn ở cấp tỉnh và cấp huyện đạt tỷ lệ cao lần lượt là 99,64% và 97,76%. Trong đó, ở cấp tỉnh, trong số 9.340 hồ sơ trả trước và đúng hạn thì có tới 9.340 hồ sơ trả trước hạn (99,65%), Hồ sơ chậm hạn và hồ sơ quá hạn giải quyết là 05 hồ sơ thuộc các Sở, ban, ngành: Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Ban quản lý các Khu công nghiệp và Cục Thuế tỉnh (chiếm 0,05%), có 16 hồ sơ các cơ quan thụ lý trả lại hồ sơ và 12 hồ sơ người nộp hồ sơ đề nghị rút để chỉnh sửa hoặc không tiếp tục thực hiện TTHC chiếm tỷ lệ thấp.

Ở cấp huyện, cấp xã tỷ lệ hồ sơ đã có kết quả trả trước và đúng hạn chiếm 97,76%, số hồ sơ chậm hạn và hồ sơ quá hạn giải quyết nhưng chưa có kết quả chiếm 1,3 %. Trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính có 123 hồ sơ bị trả lại, trong đó có 31 hồ sơ chậm hạn; Có 132 hồ sơ trong quá trình giải quyết người nộp hồ sơ đề nghị rút hồ sơ về chỉnh sửa hoặc không tiếp tục thực hiện TTHC, trong đó có 30 hồ sơ đã quá hạn giải quyết theo quy định.

Về dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần: Ở cấp tỉnh, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến tại các Sở, ban, ngành trung bình đạt 26,18% trên tổng số hồ sơ giải quyết của các Sở, ban, ngành tiếp nhận, giải quyết, tăng hơn so với tháng 01 là 0,34%, nhưng rất thấp, chưa đạt tỷ lệ so với yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 17 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Các Sở, ngành có tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần thấp như: Sở Tài nguyên và Môi trường 0,02%, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội 1,74%, Sở Tư pháp 14,37%, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 47,62%. Trong thời gian tới các Sở, ngành trên cần có các giải pháp cụ thể để nâng dần tỷ lệ giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần phải đạt tối thiểu trên 50% đến 75% theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

Ở cấp huyện, Có 9/9 huyện, thành phố phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến với tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến trung bình đạt 91,17% trên tổng số hồ sơ giải quyết của các huyện, thành phố tiếp nhận, giải quyết (tăng so với tháng 01 là 1,07%), UBND các huyện, thành phố, đã chỉ đạo rất quyết liệt, mạnh mẽ, có nhiều giải pháp sáng tạo, đồng bộ để nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Một số huyện, thành phố đạt tỷ cao như: thành phố Phúc Yên 97,53%, huyện Sông Lô 96,09%, huyện Tam Dương 95,78%, huyện Lập Thạch 93,11%, thành phố Vĩnh Yên 92,70%, huyện Tam Đảo 91,88% ...

Việc thực hiện liên thông hồ sơ điện tử đối với lĩnh vực đất đai giữa ngành Tài nguyên và Môi trường và cơ quan Thuế, Kho bạc đã được triển khai thực hiện tốt tại các Chi cục thuế, Kho bạc nhà nước cấp huyện, trong tháng 02/2023, số lượng nộp nghĩa vụ tài chính về đất đai toàn tỉnh phát sinh số lượng 350 khoản thu với tổng số tiền thu về ngân sách là 2.083.531.613 đồng, giảm 1.621.147.300 đồng so với tháng 01. Tuy nhiên việc liên thông hồ sơ điện tử trong lĩnh vực đất đai giữa ngành Tài nguyên và Môi trường (Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh) với Cục

thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc thời gian vừa qua chưa thực sự phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nên phần nào ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình giải quyết hồ sơ lĩnh vực đất đai. Do vậy, đề nghị Cục Thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc trong thời gian tới chỉ đạo các đơn vị, cá nhân có liên quan phối hợp, thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ nghĩa vụ tài chính (thuế) trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến iGate cho người sử dụng đất đảm bảo đồng bộ và hiệu quả.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trong tháng 02 tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ chậm hạn, quá hạn đã giảm đáng kể từ 12,09% tháng 01 xuống còn 8,49% trong tháng 02. Đây cũng là sự cố gắng, nỗ lực của toàn ngành và sự chỉ đạo rất quyết liệt, chủ động, sát sao của tập thể Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh, được người dân và doanh nghiệp ghi nhận, đánh giá cao.

Trên đây là Báo cáo kết quả tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Sở, ban, ngành và Bộ phận một cửa UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh tháng 02/2023. Văn phòng UBND tỉnh trân trọng báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các cơ quan tiếp nhận HS tại TTPVHCC tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng TT-GTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

(Long-12b).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Phan Thế Huy